

Số: 341/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 226/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Bùi Thị Kim D**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 3 Trí N, phường Vĩnh N, Nha T.

- *Bị đơn:* **Trần Anh V**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Hòn R, xã Phước Đ, Nha T.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/5/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Kim D và ông Trần Anh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim D và ông Trần Anh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Bùi Thị Kim D và ông Trần Anh V xác nhận có 03 con chung tên là Trần Thị Kim Y, sinh ngày 24/3/2009, Trần Anh T, sinh ngày 20/12/2011 và Trần Thị Kim H, sinh ngày 04/11/2020. Bà D và ông V thỏa thuận nhất trí về việc nuôi con chung và cấp dưỡng như sau: Giao 03 con chung là Trần Thị Kim Y, sinh ngày 24/3/2009, Trần Anh T, sinh ngày 20/12/2011 và Trần Thị

Kim H, sinh ngày 04/11/2020 cho bà Bùi Thị Kim D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Ông V cấp dưỡng nuôi 03 con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (Ba triệu đồng)/3 con chung/1 tháng (tức là mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/1 con chung/1 tháng), thời gian cấp dưỡng được tính kể từ tháng 6/2022 đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Bùi Thị Kim D và ông Trần Anh V có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Bùi Thị Kim D và ông Trần Anh V mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà D đồng ý tự nguyện nộp thay án phí sơ thẩm cho ông V, ngoài ra ông V còn nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Như vậy, bà Bùi Thị Kim D phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001195 ngày 21/02/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Nha Trang. Bà D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh N, Nha T, tỉnh Khánh H (GCNKH số 85 ngày 27/5/2009);
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Liễu